TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN BÌNH THỦY** **THÀNH PHỐ CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 11/2024/QĐST-HNGĐ	*Bình Thủy, ngày 29 tháng 02 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH THỦY, THÀNH PHỐ CẦN THƠ

Căn cứ Điều 212, Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 01/2024/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 01 năm 2024 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Ông **Nguyễn Thanh T**, sinh năm 1971.

Địa chỉ: Số 296A, khu vực X, phường Y, quận F, thành phố Cần Thơ.

2. Bà **Trần Thị H**, sinh năm: 1977.

Địa chỉ: Số 285H/91B, khu vực B, phường F, quận J, thành phố Cần Thơ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Tại biên bản hòa giải, biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và đoàn tụ không thành ngày 21/02/2024 tại Tòa án nhân dân quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ, ông Nguyễn Thanh T và bà Trần Thị H đã thống nhất thỏa thuận:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Thanh T và bà Trần Thị H tự nguyện tiến đến hôn nhân, có đăng ký kết hôn vào ngày 04/4/2001 tại UBND phường An Hội, thành phố Cần Thơ, tỉnh Cần Thơ theo quy định của pháp luật. Quá trình chung sống sinh được 01 người con tên Nguyễn Trần Thanh Thanh (nữ), sinh ngày 05/3/2001. Trong thời gian chung sống có nhiều mâu thuẫn do không hòa hợp, bất đồng quan điểm, mặc dù đã nhiều lần hàn gắn tình cảm nhưng không thành. Nhận thấy hôn nhân không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được nên ông bà thống nhất yêu cầu Tòa án công nhận cho ông bà thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Có 01 con chung tên Nguyễn Trần K(nữ), sinh ngày 05/3/2001, đã trưởng thành có khả năng lao động nên không yêu cầu giải quyết.

[3] Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết.

[4] Về nợ chung: Không có nên không yêu cầu giải quyết.

[5] Về lệ phí Tòa án: Chuyển tiền tạm ứng lệ phí đã nộp thành lệ phí phải chịu.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Thanh T và bà Trần Thị H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có 01 con chung tên Nguyễn Trần K(nữ), sinh ngày 05/3/2001, đã trưởng thành có khả năng lao động nên không yêu cầu giải quyết.

- Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết.

- Về nợ chung: Không có nên không yêu cầu giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Ông Nguyễn Thanh T và bà Trần Thị H phải nộp 300.000 đồng lệ phí việc dân sự, được khấu trừ tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí số 0002412 ngày 25/12/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND Q. Bình Thủy;
- Chi cục THADS Q. Bình Thủy
- TAND TPCT;
- UBND nơi ĐKKH;
- Lưu hồ sơ.

(Đã ký)

Nguyễn Hoàng Quí